

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **29/2021/HSST**

Ngày: 09-4-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảnh.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**Ông Tạ Công Minh**

**Ông Lê Hoài Phong**

**- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Trương Tấn Thành,** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Đàm Viễn Khương - Kiểm sát viên.**

Ngày 09 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2021/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hữu P,** sinh năm: 1964 tại Tiền Giang; tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: ấp TP, xã TLT, huyện CT, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị T (chết); có vợ Nguyễn Thị Thế N (1963) và 02 người con (1992 và 2003); Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại. Có mặt

*\*Nguyên đơn dân sự:*

**Chi cục thuế khu vực CT-TP, tỉnh Tiền Giang.**

Địa chỉ: ấp C, thị trấn TH, huyện CT, Tiền Giang

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Văn Q** – Chi cục trưởng

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Ngọc L** – Đội trưởng Đội kiểm tra thuế thuộc Chi cục thuế khu vực CT-TP, tỉnh Tiền Giang. Có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Doanh nghiệp Tư nhân Thương mại dịch vụ VH (viết tắt là DNTN VH) do Nguyễn Hữu P làm chủ doanh nghiệp, được Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận lần đầu ngày 19/6/2003, thay đổi lần thứ nhất ngày 08/12/2010, mã số thuế 1200500146, địa chỉ: ấp TP, xã TLT, huyện CT, tỉnh Tiền Giang, ngành nghề kinh doanh: mua bán xăng, dầu, nhớt các loại; mua bán đồ gỗ, nhôm, kính.

Quá trình hoạt động kinh doanh mặt hàng xăng, dầu từ năm 2014 đến hết 20/5/2019 Nguyễn Hữu P đã mua của Công ty Trách nhiệm hữu hạn HĐ (Công ty HĐ) địa chỉ: ấp TT, xã BĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang lượng xăng dầu có tổng giá trị đầu vào là 33.480.727.000 đồng. Số xăng, dầu này Nguyễn Hữu P đã bán lẻ cho người tiêu dùng hết (không xuất hóa đơn giá trị gia tăng). Theo thông báo giá bán lẻ xăng, dầu của Công ty HĐ thì có cơ sở xác định tổng doanh số xăng, dầu bán ra của DNTN VH trong khoảng thời gian nêu trên là 38.651.570.000 đồng. Mặc dù hoạt động kinh doanh bình thường nhưng Nguyễn Hữu P không nộp hồ sơ khai thuế theo quy định của pháp luật. Sau nhiều lần yêu cầu Nguyễn Hữu P nộp hồ sơ khai thuế và áp dụng nhiều biện pháp cưỡng chế thi hành thuế theo quy định nhưng P không thực hiện nên Chi cục Thuế huyện Châu Thành (nay là Chi cục Thuế khu vực CT-TP) đã kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử lý hình sự hành vi trốn thuế của Nguyễn Hữu P theo quy định pháp luật.

Tại bản giám định cá nhân về thuế do Cục Thuế tỉnh Tiền Giang xác nhận ngày 22/10/2019, xác định DNTN VH gây thiệt hại về thuế giá trị gia tăng (GTGT) và thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) cho Ngân sách Nhà nước là 773.031.400 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và nộp số tiền 773.032.000 đồng để khắc phục hậu quả.

Tại bản cáo trạng số 125/CT-VKSCT ngày 18/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu P để xét xử về tội “Trốn thuế” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 200 Bộ luật hình sự năm 2015.

*\*Tại phiên tòa:*

-Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố, thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đồng ý với bản luận tội của đại diện VKS. Nói lời sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin cho hưởng án treo hoặc được phạt tiền.

Đại diện nguyên đơn dân sự đề nghị được nhận số tiền trốn thuế 773.031.400 đồng nộp Ngân sách nhà nước, xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu P về tội “Trốn thuế” theo điểm b, d khoản 2 Điều 200 Bộ luật hình sự; Phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu P phạm tội “Trốn thuế”;

Về hình phạt: Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 200; Điều 38, Điều 50 ; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tiếp tục lưu giữ chứng từ kèm hồ sơ vụ án.

Về số tiền trốn thuế: đề nghị chuyển cho Chi cục thuế khu vực CT-TP số tiền 773.031.400 đồng nhập với số tiền thừa 600 đồng mà bị cáo giao nộp để nộp ngân sách nhà nước.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu P đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được, đã được Hội đồng xét xử thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Từ năm 2014 đến ngày 20/5/2019 Nguyễn Hữu P là chủ DNTN VH trong quá trình hoạt động kinh doanh mua bán xăng, dầu các loại tuy có phát sinh doanh số bán và thu nhập doanh nghiệp nhưng nhiều lần không kê khai doanh thu để nộp thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp, gây thiệt hại cho Ngân sách Nhà nước về thuế GTGT là 386.515.700 đồng và thuế TNDN là 386.515.700 đồng, tổng cộng là 773.031.400 đồng.

Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, năng lực pháp luật. Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội Nguyễn Hữu P phạm tội “Trốn thuế” theo quy định tại khoản 3 Điều 161 Bộ luật hình sự (BLHS) năm 1999. Tuy nhiên số tiền trốn thuế của bị cáo chỉ đủ yếu tố định khung tại điểm b, d khoản 2 Điều 200 BLHS năm 2015 có mức hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt tại khoản 3 Điều 161 BLHS năm 1999. Vì vậy căn cứ khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 và điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định về việc áp dụng BLHS năm 2015 có lợi cho người phạm tội, Hội đồng xét xử xác định hành vi trốn thuế của Nguyễn Hữu P vi phạm điểm b, d khoản 2 Điều 200 BLHS năm 2015.

[2] Xét thấy, hành vi mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, xâm phạm đến các quan hệ xã hội bảo đảm cho sự ổn định và phát triển kinh tế quốc dân. Hành vi trốn thuế của bị

cáo gây thiệt hại cho Nhà nước, làm suy giảm đến ngân sách Nhà nước. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử không chỉ nhằm giáo dục riêng cho bị cáo mà còn mang tính giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc về việc bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã nộp khắc phục xong hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Số tiền DNTN VH trốn thuế 773.031.400 đ cần thu nộp vào Ngân sách Nhà nước. Bị cáo Phúc đã nộp số tiền 773.032.000 đ được Công an huyện Châu Thành nộp vào tài khoản số 3949.0.1053629 tại Kho bạc Nhà nước huyện Châu Thành ngày 22/9/2020 số tiền 620.000.000 đồng và ngày 23/9/2020 số tiền 152.032.000đ, tổng cộng là 773.032.000đ, còn thừa 600đ bị cáo không có nhu cầu nhận lại nên Chi cục thuế khu vực CT-TP được nhận toàn bộ để nộp Ngân sách Nhà nước.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phạt tù đối với bị cáo, tuy nhiên xét bị cáo đã khắc phục xong hậu quả nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà phạt tiền cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo, do đó không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hữu P** phạm tội “**Trốn thuế**”.

#### **1. Về hình phạt:**

*Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 200; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14*

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu P** số tiền **300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng)** sung vào Ngân sách nhà nước.

#### **2. Về trách nhiệm dân sự:**

Số tiền 773.032.000 đồng mà bị cáo giao nộp được Công an huyện Châu Thành nộp vào tài khoản số 3949.0.1053629 của Công an huyện Châu Thành tại Kho bạc Nhà nước huyện Châu Thành, đã được Công an huyện Châu Thành chuyển vào tài khoản số 3949.0.1075695 của đơn vị nhận tiền là Chi cục Thi hành án huyện Châu Thành theo ủy nhiệm chi ngày 24/12/2020 được nộp vào

Ngân sách Nhà nước tỉnh Tiền Giang theo tài khoản của cơ quan quản lý thu là Chi cục thuế khu vực CT-TP.

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Nơi nhận:*

- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**ĐÃ KÝ**

**Nguyễn Thị Bảnh`**

*Châu Thành, ngày 07 tháng 6 năm 2021*

Số: 13/TB –ĐC

## **THÔNG BÁO ĐÍNH CHÍNH**

Theo bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HSST ngày 09/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đối với bị cáo: **Nguyễn Hữu P**, sinh năm: 1964 tại Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp TP, xã TLT, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

Đã bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tuyên xử về tội “**Trốn thuế**”.

Do thiếu sót trong khâu dò và phát hành bản án nên Bản án nêu trên tại phần quyết định ở trang 4 nội dung 2. Về trách nhiệm dân sự đã ghi:

### **2. Về trách nhiệm dân sự:**

Số tiền 773.032.000 đồng mà bị cáo giao nộp được Công an huyện Châu Thành nộp vào tài khoản số 3949.0.1053629 của Công an huyện Châu Thành tại Kho bạc Nhà nước huyện Châu Thành, được nộp vào Ngân sách Nhà nước tỉnh Tiền Giang theo tài khoản của cơ quan quản lý thu là Chi cục thuế khu vực Châu Thành – Tân Phước.

**Nay đính chính như sau:**

### **2. Về trách nhiệm dân sự:**

Số tiền 773.032.000 đồng mà bị cáo giao nộp được Công an huyện Châu Thành nộp vào tài khoản số 3949.0.1053629 của Công an huyện Châu Thành tại Kho bạc Nhà nước huyện Châu Thành, **đã được Công an huyện Châu Thành chuyển vào tài khoản số 3949.0.1075695 của đơn vị nhận tiền là Chi cục Thi hành án huyện Châu Thành theo ủy nhiệm chi ngày 24/12/2020** được nộp vào Ngân sách Nhà nước tỉnh Tiền Giang theo tài khoản của cơ quan quản lý thu là Chi cục thuế khu vực Châu Thành – Tân Phước.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

\* **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Châu Thành;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

ĐÃ KÝ

**Nguyễn Thị Bảnh**